

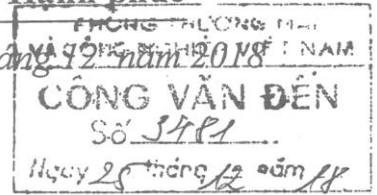
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 492/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 12 năm 2018



BÁO CÁO

Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Thực hiện Công văn số 2700/PTN-VP ngày 21/11/2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP, UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo như sau:

I. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và các văn bản đã ký với VCCI

1. Việc xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Bản Cam kết đã ký với VCCI, tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo sau:

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 609/UBND-KTTH ngày 30/6/2017 về việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND tỉnh ban hành chính sách “Chính quyền bảo đảm cho doanh nghiệp vay vốn tại các ngân hàng thương mại để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2016 - 2020”; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/10/2017 về thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 12/9/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Ban hành Công văn số 633/UBND-KTTH về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp

tục nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 04/5/2018 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2018; ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh; Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Lạng Sơn (thay thế Quyết định 488). Ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 22/02/2018 triển khai thực hiện nhiệm vụ Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2018. Xây dựng, hoàn thiện Trang thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn. Ban hành Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ chủ lực của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2012 - 2020”. Ban hành Quyết định 1360/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn, phiên bản 1.0; Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh về cải cách thủ tục hành chính năm 2018; Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 về việc phê duyệt danh mục dự án thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2020; Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện nâng cấp phần mềm một cửa điện tử liên thông.

2. Việc chỉ đạo tuyên truyền về Nghị quyết số 35/NQ-CP

Các cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Bản Cam kết đã ký với VCCI; tổ chức các hội nghị học tập Nghị quyết, Chỉ thị với tỷ lệ cán bộ, đảng viên thuộc các đảng bộ trực thuộc tỉnh (cấp huyện và tương đương) tham gia đạt 97,82%; tỷ lệ cán bộ, đảng viên thuộc cấp cơ sở (cấp xã và tương đương) tham gia đạt 96,73%. Ngoài ra, việc tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh được thực hiện lồng ghép trong nội dung sinh hoạt cơ quan, đơn vị, chi đoàn, chi hội định kỳ, trong các cuộc họp thôn, khối phố.

Công tác tuyên truyền Nghị quyết được thực ^{hiện} trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh, như: Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các trang thông tin của tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, Bản tin Thông báo nội bộ... với nhiều tin, bài tuyên truyền các nội dung cơ bản và tình hình học tập, quán triệt Nghị quyết đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

II. Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết 35, Chỉ thị 26, Chỉ thị 07 và Cam kết đã ký với VCCI

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp: Thực hiện Quyết định số 1001-QĐ/TU ngày 04/12/2017 của Tỉnh ủy về việc phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 và Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2018; đã cử 320 đồng chí đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị (hệ tập trung 100 đồng chí, hệ không tập trung 220 đồng chí); cử 14 đồng chí tham gia hoàn thiện kiến thức cao cấp lý luận chính trị. Mở 12 lớp sơ cấp lý luận chính trị, với 800 học viên; 39 lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị với 2.607 học viên; cử 22.328 lượt cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ trong và ngoài nước. Qua đó, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (nhất là cán bộ chủ chốt) ở các cơ quan, đơn vị có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo; tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và có thái độ làm việc tận tình khi giải quyết các công việc liên quan đến người dân.

- Công tác rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được UBND tỉnh trú trọng và giao nhiệm vụ trực tiếp cho các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện. Theo đó, UBND tỉnh đã giao cho các sở, ngành rà soát quy hoạch các ngành, lĩnh vực không còn phù hợp theo Luật Quy hoạch; ban hành các văn bản về xử lý các quy hoạch đang lập, điều chỉnh nhưng chưa thẩm định; bãi bỏ các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ đã được quyết định hoặc phê duyệt, theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch. Đồng thời triển khai các bước xây dựng Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai xây dựng Đề án điều chỉnh phạm vi, quy mô Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025 theo tinh thần Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hoàn thành quy hoạch chi tiết cửa khẩu phụ Na Hình, khu vực Co Sa và điều chỉnh quy hoạch chi tiết cửa khẩu Cốc Nam.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm, liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước xúc tiến tìm kiếm, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp thông qua việc tổ chức một số hoạt động, chương trình, hội nghị, hội chợ thương mại tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã. Tổ chức thành công Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản các tỉnh biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Ngày hội Na Chi Lăng lần 2, Tuần lễ quảng bá Na Chi Lăng tại Hà Nội. Tại Lễ tôn vinh Thương hiệu vàng nông nghiệp Việt Nam có 5 sản phẩm của tỉnh được trao danh hiệu "Thương hiệu vàng nông nghiệp Việt

Nam”¹. Các hoạt động Xúc tiến Thương mại đã được quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện thông qua các hoạt động: Phối hợp với các đơn vị tổ chức thành công các Hội chợ: Hội chợ Văn hóa - Thương mại Đồng Đăng xuân; Hội chợ Xuân Lạng Sơn; Hội chợ giao lưu Thương mại Lạng Sơn; Hội chợ Thương mại quốc tế Việt – Trung, công tác đưa hàng việt về nông thôn... Phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại tổ chức lớp tập huấn “Nâng cao năng lực thiết kế, phát triển sản phẩm cho Doanh nghiệp”. Duy trì cập nhật tin bài trên website:langsontrade.vn. Sản xuất và phát sóng 01- 02 số/tháng chuyên mục “Công nghiệp - Thương mại xứ Lạng” trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lạng Sơn.

- Đối với công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước: Năm 2017, hoàn thành thủ tục phá sản Công ty Cơ khí và Cơ điện Lạng Sơn và thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị Lạng Sơn. Năm 2018, hoàn thành phương án thực hiện chính sách và giải quyết chế độ lao động dôi dư của Công ty Cơ khí và Cơ điện tỉnh Lạng Sơn do phá sản, rà soát thu hồi đất do Công ty Cơ khí và Cơ điện Lạng Sơn quản lý, sử dụng trên địa bàn các huyện theo quy định tại Điều 65 Luật Đất đai; hoàn thành chuyên mục riêng về công bố thông tin trên giao diện Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thực hiện công bố thông tin hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lạng Sơn theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thành thẩm định kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn và công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lạng Sơn. Hoàn thành thẩm định, thông báo quỹ tiền lương của người lao động trong các doanh nghiệp và của người quản lý không phải người đại diện phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần có vốn Nhà nước; trình UBND tỉnh phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao người quản lý trong công ty TNHH MTV do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, người quản lý là người đại diện vốn Nhà nước trong công ty cổ phần có vốn Nhà nước; sửa đổi điều lệ Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn và Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn. Hoàn thành rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch thoái vốn so với Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 theo Công văn số 8406/VPVP-ĐMDN ngày 05/9/2018 của Văn phòng Chính phủ; tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên của 05/05 doanh nghiệp; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cơ bản đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra.

- UBND tỉnh đã công bố 73 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (Quyết định 2326/QĐ-UBND ngày 13/11/2018).

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được triển khai mạnh mẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong cung cấp dịch vụ: Đối với công

¹ Gồm: Na Chi Lăng, Quýt Bắc Sơn, Hồng Vành khuyên Văn Lãng, Thạch đen Tràng Định, Bún ngô Đình Lập; đặc biệt sản phẩm Na Chi Lăng là năm thứ 2 liên tiếp được trao danh hiệu này và lọt vào top 10 thương hiệu vàng nông nghiệp Việt Nam năm 2018.

tác đăng ký kinh doanh: Triển khai có hiệu quả hình thức đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; phối hợp với các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh, các đơn vị dịch vụ hỗ trợ ký cam kết, thỏa thuận làm đầu mối, tiếp nhận và chuyển nhu cầu đăng ký mở tài khoản, tạo chữ ký số điện tử, dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đăng ký doanh nghiệp tại nhà. Hiện nay dịch vụ cung cấp hành chính công trực tuyến đối với lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đạt mức độ 4. Triển khai chương trình tặng phần mềm kế toán cho doanh nghiệp mới thành lập, tổ chức các lớp tập huấn về việc hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực điều hành, quản trị lý doanh nghiệp.

Đối với công tác phổ biến pháp luật: UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn biên soạn tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật cho doanh nghiệp tại địa phương, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật. Hội đồng phổ biến pháp luật của tỉnh đã tổ chức 05 Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cấp tỉnh về triển khai Bộ Luật hình sự, Luật trợ giúp pháp lý, Luật tiếp cận thông tin, Luật Tố cáo và tập huấn nghiệp vụ đầu mối cung cấp thông tin trên 550 đại biểu tham dự; các cơ quan, đoàn thể của tỉnh đã tổ chức 17.442 cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm tuyên truyền phổ biến pháp luật cho 790.936 lượt người tham dự; Hội đồng phổ biến cấp huyện, xã đã tổ chức được 11.519 cuộc hội nghị, với 1,3 triệu lượt người tham gia.

Về công tác bồi dưỡng, đào tạo: Các lớp tập huấn, đào tạo chuyên ngành thường xuyên được tổ chức như: Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Cục Hợp tác xã – Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lớp tập huấn Xây dựng mô hình HTX sản xuất nông nghiệp gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm có sự liên kết giữa doanh nghiệp với người sản xuất; Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị chuyên đề đối thoại với doanh nghiệp về các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; tổ chức lớp bồi dưỡng pháp luật kinh doanh dành cho doanh nghiệp,... Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức Hội nghị tập huấn về triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2017 cho 80 đại biểu, đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cán bộ thuộc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực kiểm tra giám sát mở các lớp dạy nghề cho 450 cán bộ Hội Nông dân các cấp; tổ chức mở lớp đào tạo và cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề cho 33 giáo viên, lớp bồi dưỡng kiến thức khởi sự doanh nghiệp cho 29 đối tượng là giáo viên, cán bộ quản lý của các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp. Tỉnh đã lựa chọn được 08 tri thức trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại 08 HTX trên địa bàn; tổ chức được 26 lớp tuyên truyền, hướng dẫn thành lập mới HTX.

- Về công tác bình ổn giá, hỗ trợ vay vốn, đối thoại của ngân hàng với doanh nghiệp:

Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức gặp mặt với 120 doanh nghiệp là thành viên của Hiệp hội doanh nghiệp nhằm đánh giá kết quả tháo gỡ khó khăn của ngành ngân hàng đối với doanh nghiệp, đồng thời tiếp thu đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, tăng cường công tác kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp. Tại buổi làm việc, ngành ngân hàng trên địa bàn đã trực tiếp giải đáp những ý kiến kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp. Một số kiến nghị của doanh nghiệp vượt thẩm quyền, NHNN Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn báo cáo NHNN Việt Nam xem xét trả lời. Tổ chức các buổi làm việc, đối thoại giữa ngân hàng thương mại với doanh nghiệp nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc cụ thể trong quan hệ tín dụng giữa ngân hàng với doanh nghiệp.

Tăng cường triển khai Chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp theo hướng đơn giản hoá thủ tục vay vốn cho doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay và phù hợp với quy trình của pháp luật, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay; tiếp tục quan tâm và tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn vay ngân hàng; thực hiện các giải pháp góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Triển khai Chương trình bình ổn thị trường theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tạm ứng ngân sách từ Quỹ dự trữ tài chính để dự trữ hàng hóa thực hiện bình ổn giá, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh đã chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn triển khai Chương trình bình ổn thị trường cụ thể: Đã có 03 doanh nghiệp tham gia Chương trình bình ổn thị trường, với tổng số tiền vay cam kết là 245 tỷ đồng, với lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến từ 6-8,5%/năm, lãi suất vay trung hạn là 10%/năm. Tính đến 30/11/2018, toàn tỉnh có 890 doanh nghiệp có quan hệ vay vốn với ngân hàng, với tổng dư nợ là 10.291 tỷ đồng; trong đó có 117 doanh nghiệp được giảm lãi suất cho vay, với số tiền được giảm lãi suất là 1,1 tỷ đồng.

- Đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt theo “Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020” ban hành kèm theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các NHTM phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện thanh toán điện tử trong thu nộp và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Một số nội dung hỗ trợ khác: Duy trì đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; các trung tâm hỗ trợ tư vấn nghiên cứu và dịch vụ theo từng lĩnh vực chuyên ngành, cổng thông tin điện tử của tỉnh, đăng ký kinh doanh qua mạng, thông tin về doanh nghiệp. Hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm chất lượng, sản phẩm mới. Việc thực hiện sản xuất và phát sóng Chuyên mục là một kênh xúc tiến thương mại quan trọng, hiệu quả hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, thúc đẩy bán hàng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh....

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư

- Thủ tục thành lập doanh nghiệp:

+ Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn thực hiện thủ tục đăng ký thành lập mới doanh nghiệp với thời gian dưới 03 ngày làm việc, trung bình là 1,5 ngày/hồ sơ (giảm 1,5 ngày/hồ sơ so với quy định); bên cạnh đó, tiếp tục tư vấn, hỗ trợ miễn phí về lập hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp; miễn lệ phí đăng ký thành lập mới doanh nghiệp đối với các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp,...

+ Tỷ lệ đăng ký qua mạng điện tử: Năm 2017 là năm đầu tiên triển khai miễn phí lệ phí đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử nên thực hiện được 250 lượt hồ sơ đăng ký qua mạng, chiếm 10% tổng số lượt thủ tục đã thực hiện; năm 2018 tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng, có 468 lượt hồ sơ đăng ký qua mạng, đạt khoảng 20% tổng số hồ sơ, tăng mạnh so với năm 2017.

+ Tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình hoạt động của các hộ kinh doanh đã chuyển đổi sang doanh nghiệp để xem xét, hỗ trợ giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; trong 2,5 năm có 253 hộ kinh doanh chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp, trong đó, năm 2017: 150 doanh nghiệp; năm 2018: 81 doanh nghiệp

- Thời gian cấp chứng nhận đăng ký đầu tư: Thực hiện theo quy định của Luật đầu tư.

b) Tiếp cận đất đai

- Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo quy định tại Quyết định số 1524/QĐ-UBND là 30-45 ngày; theo phương án điều chỉnh cắt giảm là 25-30 ngày, mức tỷ lệ giảm bình quân là 21%.

- Đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Hiện đối với các hồ sơ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thành phố đã được sao chụp, scan bằng ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ việc luân chuyển, thẩm định hồ sơ đất đai nhằm đảm bảo thời gian trả kết quả đồng thời giảm thời gian luân chuyển đối với các hồ sơ.

- Thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: Hiện vẫn đang thực hiện theo quy tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 về hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, theo đó thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thế chấp là 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ; thời gian xóa đăng ký thế chấp là trong ngày nhận được đơn yêu cầu hoặc chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo.

- **Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản:** Theo quy định tại Quyết định số 1524/QĐ-UBND là 15-25 ngày; theo phương án điều chỉnh cắt giảm sẽ là 15-20 ngày, mức tỷ lệ giảm bình quân là 12%.

- **Thời gian thông quan hàng hóa:** Được thực hiện nhanh chóng nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.

+ Đối với hàng hóa xuất khẩu: Thời gian trung bình từ khi doanh nghiệp đăng ký tờ khai đến khi thông quan hàng hóa 17 giờ;

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Thời gian trung bình từ khi doanh nghiệp đăng ký tờ khai đến khi thông quan hàng hóa 56 giờ.

- **Cải cách hành chính thuế:**

+ Công tác hoàn thuế: Triển khai hoàn thuế điện tử tới tất cả các doanh nghiệp. Việc hoàn thuế điện tử đã giúp cho công tác giải quyết hồ sơ hoàn thuế nhanh chóng, đơn giản, tránh sự tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ thuế và doanh nghiệp, hạn chế tiêu cực trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế. 100% hồ sơ hoàn thuế đã được giải quyết bằng hình thức điện tử, việc giải quyết hồ sơ đúng quy trình của Tổng cục Thuế.

Trong kỳ đã giải quyết hoàn thuế Thuế GTGT: 40 hồ sơ. Trong đó 33 hồ sơ đã được chi hoàn thuế với số tiền: 82,9 tỷ đồng; giải quyết hoàn thuế đối với 317 hồ sơ Thuế TNCN số tiền: 4,1 tỷ đồng; giải quyết 03 hồ sơ hoàn thuế, phí nộp thừa theo luật QLT, số tiền được hoàn và bù trừ 278,4 triệu đồng; hoàn trả từ KBNN 03 hồ sơ với số tiền là 178 triệu đồng.

+ Quản lý rủi ro trong thanh tra, kiểm tra thuế: Áp dụng có hiệu quả phương thức quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế trên cơ sở Bộ tiêu chí Bộ Tài chính đã ban hành về các chỉ số phân tích thông tin đánh giá người nộp thuế có dấu hiệu rủi ro trong việc tạo, in, phát hành và sử dụng hóa đơn và ban hành 03 quy trình áp dụng quản lý rủi ro trong lĩnh vực thuế, cụ thể:

Quy trình áp dụng quản lý rủi ro trong công tác xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở NNT; quản lý rủi ro trong phân loại giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT; Quy trình áp dụng quản lý rủi ro trong công tác phân tích thông tin đánh giá NNT có dấu hiệu rủi ro trong việc tạo, in, phát hành và sử dụng hóa đơn; lựa chọn doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế GTGT.

Xây dựng kế hoạch lựa chọn trên cơ sở áp dụng phần mềm ứng dụng TPR và căn cứ vào một số tiêu chí như: Lựa chọn ngẫu nhiên trong phạm vi những doanh nghiệp có điểm rủi ro thấp, lựa chọn thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề...; năm 2018, Cục Thuế lập Kế hoạch dựa trên cơ sở phân tích rủi ro đối với trên 200 doanh nghiệp. Kế hoạch được xây dựng theo nguyên tắc tránh chồng chéo, trùng lặp với kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế của cấp trên.

+ Thời gian và kết quả xử lý khiếu nại: Đảm bảo việc giải quyết khiếu nại của người nộp thuế tại cơ quan Thuế các cấp chính xác, khách quan, đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật. Cục Thuế đã công khai quy trình các bước

giải quyết khiếu nại của người nộp thuế theo Quyết định số 1848/QĐ-TCT ngày 24/10/2017 để người khiếu nại theo dõi, giám sát được tiến độ giải quyết của cơ quan Thuế nhằm nâng cao tính minh bạch, chuyên nghiệp, thực hiện tốt trách nhiệm của cơ quan Thuế; tránh tình trạng quan liêu, chủ quan trong việc giải quyết khiếu nại của cơ quan Thuế.

+ Kết quả kê khai thuế điện tử: Việc khai thuế qua mạng tăng so với trước khi triển khai, thực hiện Nghị Quyết 35, Chỉ thị 26, Chỉ thị 07 đã thay thế hoàn toàn hình thức nộp hồ sơ khai thuế bằng giấy. Các bước thực hiện đơn giản, người nộp thuế được hỗ trợ hoàn toàn bằng phần mềm ứng dụng HTKK do cơ quan thuế cung cấp miễn phí.

+ Nộp thuế điện tử: Tính đến ngày 28/11/2018 (MST10 số) thực hiện đăng ký NTĐT/số DN đang hoạt động đạt 100% (1.746 DN/1.746 DN). Đăng ký NTĐT tại Ngân hàng Thương mại đạt 100% (1.746 DN /1.746 DN). Tỷ lệ số tiền nộp NSNN qua hình thức điện tử so với tổng số tiền đã nộp ngân sách NN của các doanh nghiệp phát sinh đạt 92.6%. Đối với doanh nghiệp MST 13 số: Tỷ lệ đăng ký NTĐT tại Cơ quan thuế đạt 76.42%. Tỷ lệ số tiền nộp NSNN qua hình thức điện tử/Tổng số tiền nộp ngân sách đạt tỷ lệ 70%. Tỷ lệ chứng từ nộp thuế điện tử/Tổng số chứng từ nộp thuế của các doanh nghiệp đạt 90%.

+ Triển khai hóa đơn điện tử: Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có 80 doanh nghiệp, tổ chức triển khai áp dụng hóa đơn điện tử.

2.2. Phát triển doanh nghiệp

Từ khi Nghị quyết 35/NQ-CP ra đời, có 1.160 doanh nghiệp đăng ký thành lập; có 245 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động; 207 doanh nghiệp giải thể. Toàn tỉnh có 2.760 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 22,1 nghìn tỷ đồng, có 640 chi nhánh, văn phòng đại diện của các doanh nghiệp đăng ký hoạt động². Tổng vốn đầu tư trong năm khoảng 15 nghìn tỷ đồng.

2.3. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp

Triển khai xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số năng lực cạnh tranh áp dụng cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố (DDCI); các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan làm đầu mối theo dõi, tổng hợp về việc cải thiện điểm số và xếp hạng mỗi chỉ số thành phần PCI; các đơn vị

² Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, mức vốn đăng ký hoạt động trung bình 6,5 tỷ/doanh nghiệp, số doanh nghiệp có mức vốn đăng ký dưới 1 tỷ đồng chiếm khoảng 32%; doanh nghiệp hoạt động đa dạng trên các lĩnh vực, ngành nghề nhưng tập chung chủ yếu ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ, chiếm 68%; đã góp phần giải quyết việc làm cho trên 48 nghìn lao động trên địa bàn tỉnh, thu nhập bình quân của người lao động là 4,5 triệu đến 5 triệu đồng/người/ tháng. Trong 9 tháng đầu năm, các doanh nghiệp trên địa bàn đã tham gia nộp ngân sách nhà nước được 528,6 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm 2017, chiếm 29,3% số thu nội địa toàn tỉnh

liên quan có trách nhiệm phối hợp tốt với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực của cấp, ngành mình phụ trách.

Thường xuyên duy trì đường dây nóng phản ánh ý kiến về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành lập và công khai đường dây nóng trên trang website các sở, ban, ngành nhằm kịp thời nắm bắt phản ánh để xử lý, giải đáp hướng dẫn doanh nghiệp kịp thời. Trong năm đã tổ chức thành công Hội nghị Lãnh đạo tỉnh gặp mặt doanh nghiệp nhân dịp đầu xuân và Hội nghị Doanh nghiệp đối thoại với chính quyền tỉnh, qua đó các cơ quan đã tiếp nhận được 189 ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp, cơ bản các kiến nghị đã được giải quyết, trả lời doanh nghiệp, còn 05 kiến nghị chưa giải quyết được dứt điểm do nội dung kiến nghị liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản, cơ chế chính sách... hiện nay vẫn đang được các cơ quan xem xét giải quyết theo lộ trình.

2.4. Công khai, minh bạch thông tin

- Số thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư và đăng ký kinh doanh: Tại một cửa, một cửa liên thông, từ tháng 6/2016 – 31/11/2018 tổng số tiếp nhận 4.554 hồ sơ, trả kết quả 4.939 hồ sơ, trả kết quả 4.482 hồ sơ, đang xem xét 32 hồ sơ; hồ sơ dự án đầu tư 196 hồ sơ dự án, gồm: cấp mới 112 và cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư 84; thu hồi giấy chứng nhận đầu tư 22 dự án do chậm tiến độ, nhà đầu tư không có khả năng thực hiện; hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là 4.358 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hạn 2.174 hồ sơ, đang xem xét 05 hồ sơ, chậm hạn 0 hồ sơ.

- Tích cực triển khai cung cấp Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và một cửa điện tử đến 11 huyện, thành phố và 19 cơ quan cấp tỉnh.

2.5. Phát huy hiệu quả chính quyền điện tử

Hệ thống DVCTT và một cửa điện tử đã được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành viên, có tên miền <http://dichvucong.langson.gov.vn/>, chính thức đưa vào hoạt động từ tháng 02/2018.

Đến thời điểm báo cáo, Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh đã triển khai cung cấp được 3.282 DVCTT, trong đó: 2.633 DVCTT mức độ 2, 603 DVCTT mức độ 3 và 46 DVCTT mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp (*vượt chỉ tiêu nhiệm vụ cung cấp từ 500 – 600 DVCTT mức độ 3, 4*).

Từ tháng 02/2018 đến nay, tổng số hồ sơ của các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận, cập nhật trên Hệ thống DVCTT và một cửa điện tử của tỉnh là 13.611 hồ sơ, đã xử lý 11.027 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn 45,9%, hồ sơ giải quyết đúng hạn 11,8%, hồ sơ giải quyết trễ hạn 18,9%, hồ sơ đang xử lý còn hạn 4,8%, hồ sơ đang xử lý quá hạn 18,6%.

Triển khai dự án chữ ký số, chứng thư số cho các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố; đã cấp 160 chữ ký số, chứng thư số cho người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố giai

đoạn 2015-2017. Năm 2018 đã hoàn thành triển khai cài đặt, cấp 150 chữ ký số cho tổ chức đến cấp phòng, đơn vị trực thuộc UBND các huyện, thành phố.

2.6. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp: Việc cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo tinh thần của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014.

- Tổng số việc thụ lý là 13.678 việc, bao gồm: 10.758 việc có điều kiện giải quyết, 2.266 việc chưa có điều kiện giải quyết và 354 việc uỷ thác thi hành án. Trong số việc có điều kiện giải quyết, đã giải quyết xong 9.444 việc. Tỷ lệ giải quyết xong về việc đạt 88%, tăng bình quân hàng năm là 4.

- Việc cải cách thủ tục thi hành án và rút ngắn thời gian thi hành án: Thực hiện Luật THADS, các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS năm 2018 theo Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, cấp uỷ, chính quyền tỉnh, Cục THADS tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật trong hoạt động THADS, hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2018 về lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác THADS, hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trong năm 2018, Cục THADS ban hành 16 thông báo Kết luận của Cục trưởng tại các Hội nghị, giao ban định kỳ. Ban hành 06 văn bản quán triệt, chỉ đạo thực hiện các hoạt động nghiệp vụ, chấn chỉnh công tác kế toán nghiệp vụ năm 2017³; tăng cường quản lý kho vật chứng và tài sản tạm giữ tại các cơ quan THADS⁴; chấn chỉnh khắc phục những sai sót vi phạm qua hoạt động kiểm sát đối với công tác THADS⁵; chấn chỉnh các bộ phận, cá nhân trong thực hiện công tác kế toán nghiệp vụ THADS⁶; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện chế độ báo cáo thống kê THADS⁷, qua đó, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Ban hành văn bản tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ đối với cán bộ công chức, người lao động THADS toàn tỉnh⁸; tổ chức Đoàn kiểm tra công vụ đột xuất tại các Phòng chuyên môn và 06/11 Chi cục, đồng thời ban hành thông báo để chấn chỉnh chung toàn ngành.

2.7. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp

Từ khi ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; chỉ đạo sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố về việc triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp năm 2018; hỗ trợ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp mới chuyển đổi hoạt động từ mô hình hộ kinh doanh; trên cơ sở đó các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã đưa nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp là một

⁴ Công văn số 27/CTHADS-VP ngày 05/01/2018 và Công văn số 181/CTHADS-VP ngày 05/3/2018.

⁵ Công văn số 91/CTHADS-VP ngày 30/01/2018.

⁶ Công văn số 130/CTHADS ngày 08/02/2018.

⁷ Công văn số 722/CTHADS-VP ngày 24/7/2018.

⁸ Công văn số 742/CTHADS-VP ngày 30/7/2018.

⁸ Công văn số 138/CTHADS ngày 08/02/2018.

trong những nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

Công tác hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập mới doanh nghiệp được triển khai tích cực, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Cục Thuế rút ngắn thời gian trong việc đăng ký thành lập mới đảm bảo dưới 03 ngày làm việc, trung bình là 1,5 ngày/hồ sơ; tư vấn, hỗ trợ miễn phí về lập hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp; miễn lệ phí đăng ký thành lập mới doanh nghiệp đối với các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp,... Đẩy mạnh triển khai thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng, đạt khoảng 20% số hồ sơ được thực hiện đăng ký qua mạng. Phối hợp với các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thực hiện mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng,...

Cục Thuế, Cục Hải quan tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí; ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu đạt trên 95% trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế đối với doanh nghiệp; duy trì thường xuyên tổ giải quyết vướng mắc; thành lập tổ hỗ trợ, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, giảm thiểu tối đa thời gian khai báo và thông quan cho hoạt động XNK, đảm bảo thủ tục khai báo thuế thuộc lĩnh vực hải quan tại các cửa khẩu được nhanh chóng, thuận tiện nhất.

Tổ chức các buổi gặp mặt, đối thoại giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn và trực tiếp tiếp nhận các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp: Thông qua các cuộc đối thoại đó và các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp gửi đến các cơ quan có liên quan đề nghị xem xét, giải quyết và gửi thông tin trực tiếp đến doanh nghiệp.

Thường xuyên duy trì đường dây nóng phản ánh ý kiến về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành lập và công khai đường dây nóng trên trang website các sở, ban, ngành nhằm kịp thời nắm bắt phản ánh để xử lý, giải đáp hướng dẫn doanh nghiệp kịp thời. Nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong quản lý kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước của cán bộ, công chức tại đơn vị, tạo được dư luận tốt trong nhân dân. Phối hợp giữa các cơ quan trong công tác kiểm tra doanh nghiệp, tránh chồng chéo, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Thanh tra tỉnh là cơ quan được giao chủ trì xử lý việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp được quan tâm thực hiện như: Hỗ trợ tư vấn pháp luật, tiếp cận các công cụ quản lý cho doanh nghiệp; đào tạo khởi sự doanh nghiệp; hỗ trợ về vay vốn; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường,... được các sở ngành triển khai khá tích cực thông các hình thức: tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn; hỗ trợ về thủ tục, tiếp cận chính sách, pháp luật; hỗ trợ tham gia các chương trình hội trợ, xúc tiến thương mại, đầu tư,...

Quan tâm nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của các Hội doanh nghiệp, đặc biệt là hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, phát triển đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân thông qua các hoạt động phối hợp, cung cấp thông tin chính sách pháp luật của Nhà nước; triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; phối hợp trong tổ chức các hoạt động trợ giúp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.8. Các sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh và cải cách thủ tục hành chính đã thực hiện.

Năm 2018, Tỉnh thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ⁹. Hoàn thành chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp số liệu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và số TTHC dự kiến đưa ra thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh của 17/20 cơ quan, đơn vị¹⁰; Tổng hợp thông tin công chức chính thức và công chức dự phòng dự kiến cử đến làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh của cơ quan đơn vị¹¹; ban hành Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính áp dụng cho việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động liên quan đến cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

III. Kế hoạch tiếp tục triển khai Nghị quyết 35 trong năm 2019

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh trên toàn bộ các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện (DDCI); triển khai thực hiện nghiêm túc mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018, hoàn thành xây dựng chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019; Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp theo định kỳ (02 lần/năm).

2. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo yêu cầu Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính

⁹ Tham mưu ban hành Kế hoạch của Ban xây dựng Đề án về việc xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề cương Chi tiết Đề án; Văn bản phân công nhiệm vụ các thành viên Ban xây dựng Đề án; Thông báo về việc không thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện gửi UBND các huyện, thành phố;...

¹⁰ TTHC công bố: 1.443 TT; TTHC thực hiện theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông: 994 TT; TTHC đưa ra TTPVHCC: 1.137 TT; Chưa đưa ra thực hiện tại TTPVHCC: 306 TT.

¹¹ Công chức chính thức: 19 người; công chức dự phòng: 18 người.

phủ. Công khai và hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; thành lập và đi vào hoạt động có hiệu quả Quỹ phát triển đất của tỉnh; Xây dựng Đề án Phát triển doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025 từng bước tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển trên địa bàn; tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để khai thác có hiệu quả chuỗi giá trị các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp, phấn đấu hết năm 2019 có thêm 500 doanh nghiệp thành lập mới. Thực hiện tốt công tác quản lý doanh nghiệp sau đăng ký để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động; quan tâm giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp; hỗ trợ, tạo thuận lợi nhất cho các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách, đồng thời tiến hành rà soát các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, xử lý nghiêm các dự án có sai phạm.

4. Tăng cường quản lý đất đai, tập trung giải quyết vướng mắc, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tổng hợp phân loại tình trạng đền bù đất đai của doanh nghiệp để giải quyết dứt điểm các dự án gặp khó khăn trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát tình hình, quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp, kiến nghị thu hồi đất đối với diện tích đất sử dụng không hiệu quả, sai mục đích, không còn nhu cầu sử dụng để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tạo kinh phí giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án đầu tư, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng tạo mặt bằng sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp; công khai các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch cho các doanh nghiệp có nhu cầu. Phát triển kết cấu hạ tầng đối với các cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, nhất là giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, giảm mạnh về thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính thường xuyên và đột xuất, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, xử lý nghiêm cán bộ, công chức gây phiền hà, nhũng nhiễu người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Từng bước ổn định tổ chức và đi vào vận hành có hiệu quả các hoạt động tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

7. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ, gắn kết quả nghiên cứu với phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; chú trọng công tác sở hữu trí tuệ để nâng cao năng suất lao động, giá trị

và chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu phát triển. Triển khai có hiệu quả kế hoạch tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; khuyến khích phát triển một số sản phẩm chủ yếu về công nghệ thông tin và viễn thông. Xây dựng 4-6 nhãn hiệu tập thể hoặc nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm nông sản trên địa bàn tỉnh.

8. Tiếp tục lắng nghe, tiếp nhận, giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật và tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng; bảo đảm mục tiêu ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm, đồng thời hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật.

9. Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng, đào tạo cho công chức, cán bộ thực hiện tại bộ phận một cửa, thực hiện thủ tục hành chính; tổ chức các lớp tập huấn cho người lao động tại các doanh nghiệp, HTX, Tổ hợp tác trên địa bàn, nhằm nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp, phổ biến pháp luật và tạo điều kiện tiếp cận thông tin, thị trường trong và ngoài nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, CT, TN&MT, TT&TT, NV
- KH&CN, Cục Thuế, Cục Hải quan;
- C, PVP UBND tỉnh,
- các phòng: KTN, KTTH, TH, NC;
- Lưu: VT, KTTH (VTD).

12

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Nguyễn Công Trường

